

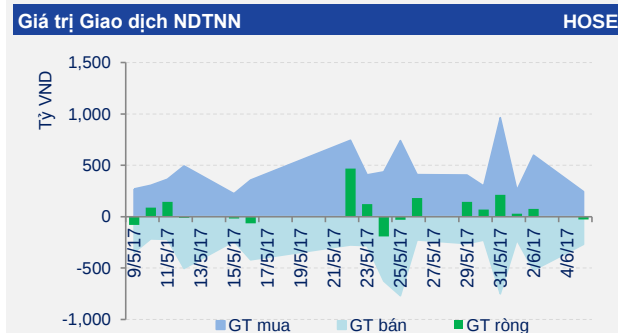
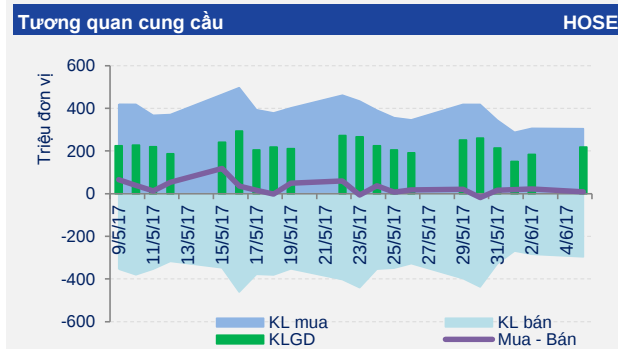
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

5/6/2017

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	743.49	94.93
% Thay đổi	↑ 0.63%	↑ 0.60%
KLGD (CP)	217,833,972	66,945,700
GTGD (tỷ đồng)	5,094.41	626.95
Tổng cung (CP)	296,211,920	107,528,800
Tổng cầu (CP)	304,603,080	110,834,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	7,021,870	707,100
KL mua (CP)	6,351,040	851,700
GTmua (tỷ đồng)	243.49	11.32
GT bán (tỷ đồng)	269.93	11.26
GT ròng (tỷ đồng)	(26.43)	0.06



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.02%	11.2	2.0	1.1%
Công nghiệp	↓ -0.18%	16.1	3.8	27.2%
Dầu khí	↑ 1.95%	15.4	2.8	1.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.51%	18.5	4.3	1.4%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.07%	15.7	2.7	0.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.72%	19.2	6.3	8.0%
Ngân hàng	↑ 1.71%	13.9	1.7	12.9%
Nguyên vật liệu	↑ 0.45%	8.7	1.8	12.0%
Tài chính	↓ -0.09%	21.7	2.7	34.6%
Tiền ịch Cộng đồng	↑ 0.87%	11.8	2.2	0.6%
VN - Index	↑ 0.63%	15.8	4.0	92.5%
HNX - Index	↑ 0.60%	11.4	1.6	7.5%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục có phiên giao dịch đầu tuần diễn ra tích cực với việc tất cả các chỉ số đều được kéo lên sắc xanh. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,68 điểm (+0,63%) lên 743,49 điểm; HNX-Index tăng 0,56 điểm (+0,6%) lên 94,93 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tiếp tục duy trì ở mức cao với giá trị giao dịch đạt 5.803 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 286 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 1.657 tỷ đồng. VIC thỏa thuận lớn 17,26 triệu cổ phiếu, giá trị đạt gần 701 tỷ đồng. SHB kết phiên tăng 100 đồng (+1,4%) lên 7.400 đồng, khớp lệnh mạnh nhất thị trường với gần 15 triệu cổ phiếu. Độ rộng thị trường là khá tích cực với 280 mã tăng, 127 mã tham chiếu, 216 mã giảm. Cổ phiếu ngành ngân hàng là trụ cột trong phiên hôm nay khi tăng khá tốt, đóng góp phần lớn vào mức tăng của thị trường. Gần như tất cả các mã đều có mức tăng tốt như ACB (+0,4%), BID (+2,5%), CTG (+0,5%), MBB (+0,5%), SHB (+1,4%), STB (+2,4%), VCB (+2,5%); đáng chú ý NVB tăng trần phiên thứ 5 liên tiếp lên 7.400 đồng. Ngoài ra, phải kể đến những cổ phiếu lớn khác như VNM (+1,9%), PLX (+2,3%), GAS (+1,1%) đều tăng điểm, góp phần duy trì vững chắc sắc xanh của thị trường. Ở chiều ngược lại, vẫn còn một số mã đỏ điểm, làm thu hẹp mức tăng của chỉ số ROS (-2%), bộ đôi cổ phiếu HAG (-7%) và HNG (-6,9%) đều giảm sàn trong phiên hôm nay do ảnh hưởng bởi thông tin quỹ FTSE ETF sẽ loại HAG ra khỏi danh mục trong đợt cơ cấu lần này.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Tuần thứ 3 liên tiếp, thị trường có phiên giao dịch đầu tuần khởi sắc với mức tăng khá mạnh trên cả 2 sàn. Dòng tiền vẫn tỏ ra khá dồi dào nhưng áp lực chốt lời giá cao trong phiên là không nhỏ. Mặt khác, khối ngoại đã quay trở lại bán ròng trong phiên hôm nay. Những yếu tố trên sẽ gây khó khăn cho đà tăng của thị trường trong những phiên sắp tới. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn nghiêng về khả năng, VN-Index sẽ tiếp đà tăng điểm trong phiên tới để thử thách lại mốc kháng cự tại 745 điểm và xa hơn là mức đỉnh cũ 748 điểm, vùng hỗ trợ đang khá gần tại 740-742 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn đang nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu cao có thể tận dụng những nhịp tăng điểm để chốt lời một phần danh mục, nhằm đưa tỷ trọng về mức an toàn. Nhà đầu tư trung hạn và dài hạn khuyến nghị tiếp tục nắm giữ danh mục và có thể tận dụng những nhịp giảm điểm của thị trường để cơ cấu lại danh mục, cân nhắc mua vào với những cổ phiếu có cơ bản tốt và triển vọng tăng trưởng tích cực trong cả năm nay.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

5/6/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, đạt đỉnh trong phiên vào đầu phiên chiều tại mức 745,14 điểm. Cũng có lúc, chỉ số giảm nhẹ xuống sắc đỏ, chạm đáy trong phiên sáng tại mức 738,35 điểm. Cuối phiên chiều, áp lực bán ra mạnh dần, thu hẹp mức tăng của chỉ số. Kết phiên, VN-Index tăng 4,68 điểm (+0,63%) lên 743,49 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 2.800 đồng, VCB tăng 900 đồng, PLX tăng 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, ROS giảm 2.500 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong suốt thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất trong phiên vào cuối phiên sáng tại 95,26 điểm. Về chiều, áp lực chốt lời gia tăng đã thu hẹp phần nào mức tăng của chỉ số. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,56 điểm (+0,6%) lên 94,93 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: NVB tăng 600 đồng, ACB tăng 100 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, NTP giảm 1.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 26,43 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 671 nghìn cổ phiếu. ROS là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 82 tỷ đồng tương ứng với 678 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là SKG với 20,6 tỷ đồng tương ứng với 294 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 33,3 tỷ đồng tương ứng với 218 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 64,18 triệu đồng tương ứng với 144,6 nghìn cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3 tỷ đồng tương ứng với 179,8 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là CTS với 1,2 tỷ đồng tương ứng với 112,1 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VND là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 4,1 tỷ đồng tương ứng với 212,2 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Chính thức ban hành điều kiện kinh doanh mua bán nợ

Bộ Tài chính vừa ban hành Thông tư về điều kiện kinh doanh mua bán nợ. Thông tư áp dụng đối với doanh nghiệp kinh doanh mua bán nợ; tổ chức, cá nhân có nhu cầu kinh doanh mua bán nợ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên đầu tuần. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số chuyển từ trung tính tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 740-742 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 748 điểm (đỉnh phiên 29/5). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 726-735 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 692 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, VN-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm để hướng đến đỉnh cũ tại 748 điểm, vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số được xác định tại 740-742 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm phiên thứ 5 liên tiếp với mức tăng khá tốt. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 93,6-94,1 điểm (MA5-10) và kháng cự gần nhất tại 95,3 điểm (đỉnh phiên hôm nay). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn là tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 90,9-92,4 điểm (MA20-50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 85,3 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch tiếp theo, HNX-Index nhiều khả năng tiếp tục tăng điểm về kháng cự gần nhất tại 95,3 điểm, vùng hỗ trợ của chỉ số được xác định tại 93,6-94,1 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,4 - 36,48 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 70.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm không đổi

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.403 đồng, không đổi so với cuối tuần qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,26 USD/ounce tương ứng 0,25% lên 1.283,46 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

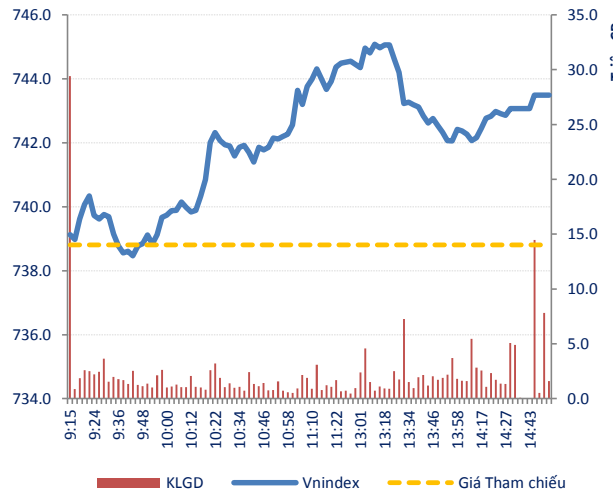
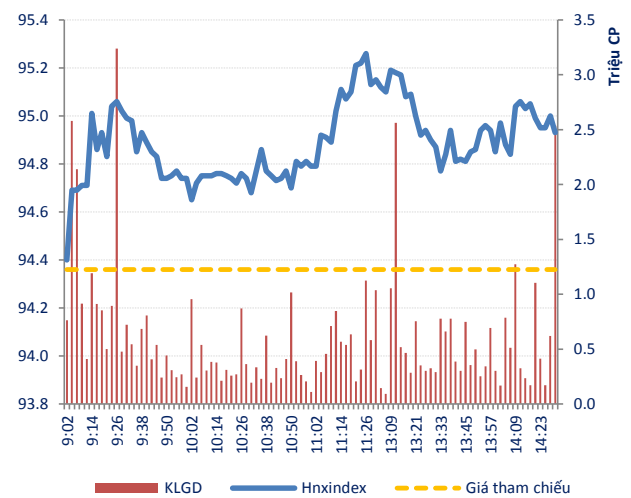
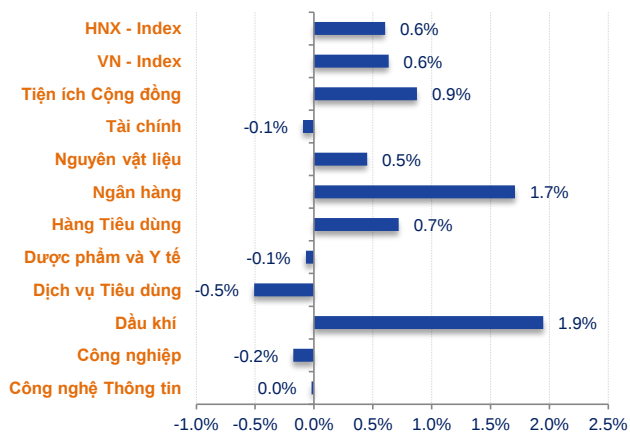
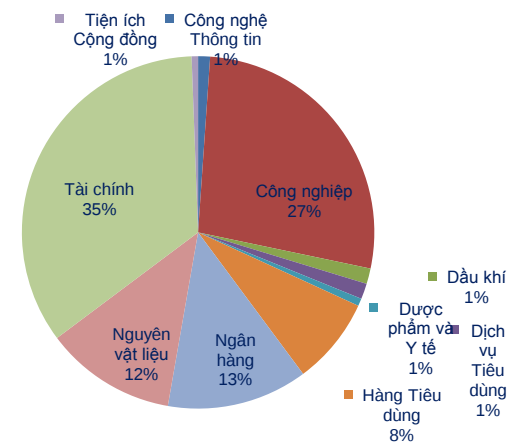
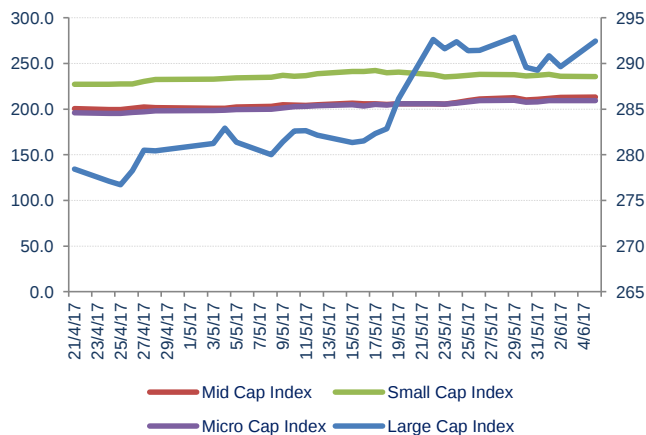
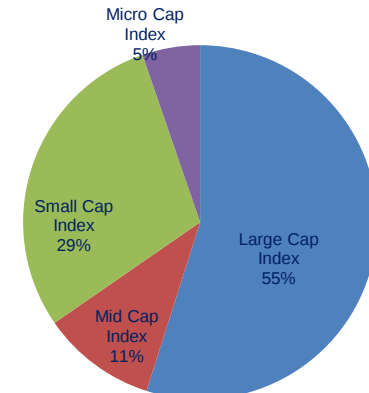
Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,09 điểm tương ứng 0,09% lên 96,7 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1270 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.2877 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 110,50 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô nặng Brent tăng 0,35 USD tương ứng 0,7% lên 50,3 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,31 USD tương ứng 0,65% lên 47,97 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/6, chỉ số Dow Jones tăng 62,11 điểm tương ứng 0,29% lên 21.206,29 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 58,97 điểm tương ứng 0,94% lên 6.305,8 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 9,01 điểm tương ứng 0,37% lên 2.439,07 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	449,560	HAG	2,063,070
2	KDC	431,160	ROS	678,150
3	VCB	428,720	CII	419,500
4	STB	270,950	SKG	294,120
5	PHR	258,910	SSI	239,020

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	179,800	VND	212,200
2	CTS	112,100	CEO	119,000
3	HUT	98,400	VGC	47,700
4	KVC	32,300	VNT	37,000
5	VCG	30,100	NET	19,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	12.40	12.70	↑ 2.42%	27,770,030
VIC	40.60	40.60	→ 0.00%	17,758,261
HAG	8.92	8.30	↓ -6.95%	11,782,810
AMD	19.25	20.55	↑ 6.75%	8,771,060
HQC	3.26	3.17	↓ -2.76%	8,382,630

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.30	7.40	↑ 1.37%	14,925,913
KLF	2.40	2.60	↑ 8.33%	6,060,503
CEO	11.30	11.60	↑ 2.65%	3,258,580
SHS	11.50	11.90	↑ 3.48%	2,908,206
KHB	2.40	2.30	↓ -4.17%	2,793,535

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
RIC	8.01	8.57	0.56	↑ 6.99%
VOS	1.43	1.53	0.10	↑ 6.99%
PC1	30.84	33.00	2.16	↑ 6.99%
HAX	69.00	73.80	4.80	↑ 6.96%
KSH	3.02	3.23	0.21	↑ 6.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DNC	21.00	23.10	2.10	↑ 10.00%
TV3	53.20	58.50	5.30	↑ 9.96%
TST	5.10	5.60	0.50	↑ 9.80%
C92	9.20	10.10	0.90	↑ 9.78%
PPY	12.30	13.50	1.20	↑ 9.76%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAG	8.92	8.30	-0.62	↓ -6.95%
VNG	12.25	11.40	-0.85	↓ -6.94%
COM	76.60	71.30	-5.30	↓ -6.92%
HNG	10.90	10.15	-0.75	↓ -6.88%
LDG	15.25	14.20	-1.05	↓ -6.89%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
L61	9.00	8.10	-0.90	↓ -10.00%
SJC	8.30	7.50	-0.80	↓ -9.64%
SJE	25.20	23.00	-2.20	↓ -8.73%
DIH	11.70	10.70	-1.00	↓ -8.55%
BKC	6.50	6.00	-0.50	↓ -7.69%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	27,770,030	1.8%	233	54.4	1.0
VIC	17,758,261	3250.0%	641	63.4	4.1
HAG	11,782,810	-6.3%	(1,366)	-	0.5
AMD	8,771,060	5.2%	651	31.6	1.9
HQC	8,382,630	2.0%	189	16.8	0.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14,925,913	7.4%	888	8.3	0.6
KLF	6,060,503	1.0%	104	25.1	0.3
CEO	3,258,580	11.8%	1,734	6.7	1.0
SHS	2,908,206	10.8%	1,196	9.9	1.0
KHB	2,793,535	0.0%	(2)	-	0.2

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
RIC	↑ 7.0%	-0.1%	(20)	-	0.6
VOS	↑ 7.0%	-56.8%	(2,844)	-	0.4
PC1	↑ 7.0%	13.2%	2,762	11.9	1.2
HAX	↑ 7.0%	30.8%	6,588	11.2	3.2
KSH	↑ 7.0%	-0.1%	(14)	-	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DNC	↑ 10.0%	27.7%	3,062	7.5	1.6
TV3	↑ 10.0%	15.2%	3,197	18.3	2.7
TST	↑ 9.8%	2.0%	444	12.6	0.3
C92	↑ 9.8%	7.8%	948	10.7	0.8
PPY	↑ 9.8%	20.3%	2,776	4.9	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	449,560	39.1%	5,944	5.0	1.2
KDC	431,160	19.1%	5,526	7.9	1.5
VCB	428,720	14.7%	2,000	18.6	2.7
STB	270,950	1.8%	233	54.4	1.0
PHR	258,910	13.6%	3,972	8.8	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	179,800	8.1%	2,150	7.9	0.7
CTS	112,100	9.7%	1,128	9.6	0.9
HUT	98,400	18.1%	2,529	4.7	0.8
KVC	32,300	3.6%	386	7.0	0.3
VCG	30,100	6.8%	1,129	15.9	1.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	223,071	44.5%	6,991	22.0	9.0
VCB	133,837	14.7%	2,000	18.6	2.7
SAB	122,485	34.0%	7,255	26.3	9.8
VIC	107,091	3.9%	641	63.4	4.1
GAS	105,617	18.9%	4,115	13.4	2.6

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	24,450	10.7%	1,514	16.4	1.7
VCS	9,930	50.6%	12,032	13.8	6.1
SHB	8,282	7.4%	888	8.3	0.6
VCG	7,951	6.8%	1,129	15.9	1.3
PVS	7,549	8.1%	2,150	7.9	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	6.47	0.7%	69	54.0	0.5
QCG	4.78	1.8%	256	83.9	1.5
KAC	4.34	1.3%	141	160.7	1.9
MCP	3.90	12.3%	1,661	15.9	1.8
TDW	3.68	14.7%	2,352	10.4	1.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BHT	5.36	-83.5%	(5,987)	-	1.2
VGP	4.13	9.4%	1,910	13.0	1.2
FID	4.03	11.4%	1,323	1.2	0.1
KSK	3.79	0.3%	26	52.9	0.1
PDC	3.74	6.9%	647	6.2	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
